

Số: 28/2019/NQ-HĐND

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 18 tháng 7 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung chi, mức chi cho công tác phổ cập giáo dục,  
xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU  
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một  
số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của  
Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của  
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung,  
quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án  
“Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”;*

*Xét Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi cho công tác phổ cập giáo  
dục và xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số  
73/BC-VHXXH ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Ban Văn hóa-Xã hội Hội đồng  
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi cho công tác phổ cập giáo  
dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

## 2. Đối tượng áp dụng

- a) Học viên theo học lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục.
- b) Các lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Giáo viên trực tiếp làm công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục.
- c) Cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

### **Điều 2. Nội dung chi và mức chi**

1. Chi hỗ trợ cho người tham gia hoạt động tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ và hoàn thành trong 01 năm học: 100.000 đồng/học viên (học sinh).

2. Chi thấp sáng đối với lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm (hỗ trợ theo thời gian thực học): 220.000 đồng/tháng/lớp.

3. Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: 02 cuốn sổ ghi điểm, 01 cuốn sổ đầu bài, 02 sổ soạn giáo án; Giấy, bút, phấn, văn phòng phẩm cho 01 giáo viên để hoàn thành một môn trong cùng khối lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục nhưng không quá 220.000 đồng/giáo viên/năm học.

4. Chi hỗ trợ học phẩm cho học viên đang theo học tại các lớp học xóa mù chữ theo Danh mục học phẩm hỗ trợ học viên lớp xóa mù chữ, hồ sơ quản lý, sách giáo khoa dùng cho các lớp phổ cập, xóa mù chữ ban đêm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong từng giai đoạn, mức hỗ trợ là: 200.000đồng/học viên (học sinh)/năm học. Học phẩm được cấp bằng hiện vật theo từng học kỳ cho số lượng học viên (học sinh) thực nhận/thực học.

Các nội dung và mức chi khác cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”.

5. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2019-2020.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười Hai thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB);
- Bộ Giáo dục-Đào tạo, Bộ Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, SGD, TH.



**Nguyễn Hồng Lĩnh**